

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 191/2019/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 10 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc bãi bỏ một số nội dung quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020 và Điều 1, Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 182/TTr-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá về việc việc bãi bỏ một số nội dung quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020 và Điều 1, Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 419/BC-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ một số nội dung quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020 và Điều 1, Nghị quyết số 152/2015/NQ-

HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ Điểm 5.1, Khoản 5 (hỗ trợ kinh phí thuê đất, thuê mặt nước của hộ gia đình, cá nhân), Khoản 6 (hỗ trợ liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm trồng trọt) và Khoản 7 (hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho các doanh nghiệp), Điều 1, Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020.

2. Bãi bỏ Khoản 2 (hỗ trợ sản xuất hạt giống lúa lai F1 và giống lúa thuần chất lượng), Khoản 5 (hỗ trợ du nhập, chọn lọc, nuôi dưỡng, tuyển chọn cá chép bố mẹ, cá rô phi bố mẹ thuần chủng để sản xuất giống có năng suất, chất lượng), Điều 1, Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

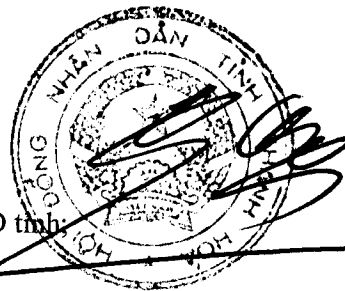
1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 16 tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2019.

2. Đối với các dự án đang thực hiện đáp ứng quy định hỗ trợ tại Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 và Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 thì tiếp tục được hỗ trợ theo các Nghị quyết trên./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Trịnh Văn Chiến